



Họ và tên:Lớp:

LUYỆN TỪ VÀ CÂU 5

MRVT: BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Nhận xét của giáo viên:

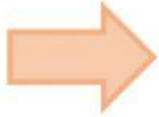
Nhiệm vụ 1: Nối các cụm từ ở cột A với các nghĩa ở cột B cho phù hợp.

A		B
khu dân cư		khu vực làm việc của nhà máy, xí nghiệp, ...
khu sản xuất		khu vực trong đó các loài cây, con vật và cảnh quan thiên nhiên được bảo vệ, giữ gìn lâu dài.
khu bảo tồn thiên nhiên		khu vực dành cho nhân dân ăn ở, sinh hoạt, ...

A		B
sinh vật		Quan hệ giữa sinh vật (kể cả người) với môi trường xung quanh.
sinh thái		Tên gọi chung của các vật sống, bao gồm động vật, thực vật và vi sinh vật, có sinh ra, lớn lên và chết.
hình thái		Hình thức biểu hiện ra bên ngoài của sự vật, có thể quan sát được.

Nhiệm vụ 2: Ghép tiếng “bảo” (có nghĩa “giữ, chịu trách nhiệm”) với mỗi tiếng sau để tạo thành từ phức:

đảm, hiểm, quản, toàn, tồn, trợ, vệ



Những từ em ghép được là:

Thử thách: Tìm thêm những tiếng khác ghép với tiếng “bảo” tạo thành từ phức. Đặt câu với **một** trong những từ vừa tìm được.

Những từ em tìm thêm được là:

Câu em đặt:

Nhiệm vụ 3: Thay từ “bảo vệ” trong câu sau bằng một từ đồng nghĩa với nó.

Chúng em **bảo vệ** môi trường sạch đẹp.

Đồng nghĩa với “bảo vệ” là:

Chúng em

môi trường sạch đẹp.